

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện nhiệm vụ của Ban chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số xã Đạ Huoai năm 2025, và phương hướng nhiệm vụ năm 2026

Căn cứ Công văn số 06-CV/BCĐ ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Ban chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh Lâm Đồng về việc báo cáo thực hiện nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số năm 2025.

Ban chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số xã Đạ Huoai báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2025 cụ thể như sau:

I. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO

Trong thời gian qua, Đảng ủy xã Đạ Huoai đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, kiểm tra và giám sát chặt chẽ việc triển khai thực hiện nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; nhờ đó đã đạt được những kết quả bước đầu quan trọng, thông qua việc xác định nhiệm vụ trọng tâm, ban hành các văn bản chỉ đạo kịp thời và tổ chức thực hiện sát với thực tiễn địa phương. Ngay sau khi được thành lập theo Quyết định số 08-QĐ/ĐU ngày 14/8/2025, Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số xã Đạ Huoai (sau đây gọi tắt là Ban chỉ đạo) đã ban hành các văn bản triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 57-NQ/TW), Quyết định số 204-QĐ/TW của Ban Bí thư và Kế hoạch số 08-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, cụ thể:

- Đảng ủy xã ban hành Quyết định số 20-QĐ/ĐU ngày 01/10/2025 về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, chế độ làm việc, quan hệ công tác của Ban chỉ đạo cấp xã về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số xã Đạ Huoai;

- Ban chỉ đạo ban hành Quy chế số 01-QC/BCĐ, ngày 02/10/2025 về Quy chế làm việc của Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số xã Đạ Huoai;

- Thông báo số 02-TB/BCĐ, ngày 30/9/2025 về phân công nhiệm vụ thành viên Ban chỉ đạo và Ban chỉ đạo đã thành lập tổ giúp việc số 01-QĐ/BCĐ ngày 30/9/2025 về quyết định thành lập tổ giúp việc Ban chỉ đạo khoa học, công nghệ,

đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, để nâng cao hiệu quả hoạt động, đảm bảo rõ người rõ việc, có theo dõi, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Kế hoạch hành động số 13-KH/ĐU ngày 20/10/2025 về thực hiện Kế hoạch hành động số 08-KH/TU ngày 29/8/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ Lâm Đồng thực hiện nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn xã Đa Huoai;

- Kế hoạch số 15-KH/ĐU ngày 21/10/2025 về triển khai phong trào “Bình dân học vụ số”.

Chỉ đạo UBND xã xây dựng Kế hoạch về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 xã Đa Huoai; và phong trào "Bình dân học vụ số" trên địa bàn xã Đa Huoai¹.

Chỉ đạo UBMTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội xã triển khai hệ thống điều hành tác nghiệp dùng chung của MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội; phối hợp với cấp trên để làm sạch dữ liệu về đoàn viên, hội viên và xây dựng hệ thống quản lý tập trung để đảm bảo nguyên tắc "đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung" ...

Đã đưa nội dung ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số trong quản lý, điều hành vào Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã nhiệm kỳ 2025-2030; đồng thời triển khai xây dựng Chương trình hành động thực hiện.

II. CÔNG TÁC QUẢN TRIỆT VÀ TUYÊN TRUYỀN NÂNG CAO NHẬN THỨC

Thực hiện nghiêm túc việc tuyên truyền, quán triệt, triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số quốc gia và Quyết định số 204-QĐ/TW, ngày 29/11/2024 của Ban Bí thư Trung ương Đảng, Kế hoạch hành động số 08-KH/TU ngày 29/8/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW và các văn bản liên quan đến toàn thể cán bộ, đảng viên. Đảng ủy xã đã ban hành Công văn số 143-CV/ĐU ngày 12/11/2025 về đẩy mạnh việc tuyên truyền thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn xã. Việc học tập, quán triệt Nghị quyết chủ yếu thông qua các kỳ sinh

¹ Kế hoạch số 90/KH-UBND ngày 30/10/2025 về việc Triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số Quốc gia trên địa bàn xã Đa Huoai. Quyết định số 427/QĐ-UBND ngày 18/11/2025 của UBND xã Đa Huoai về việc Ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện Phong trào thi đua “Đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số” giai đoạn 2025 - 2030 trên địa bàn xã Đa Huoai. Công văn số 150-/UBND-VHXH ngày 30/7/2025 về việc triển khai phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn xã; Kế hoạch số 16/KH-UBND ngày 14/8/2025 về việc triển khai thực hiện phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn xã Đa Huoai ; Kế hoạch số 74/KH-UBND ngày 09/10/2025 về việc tổ chức các hoạt động hưởng ứng ngày Chuyển đổi số quốc gia năm 2025 trên địa bàn xã Đa Huoai.

hoạt chi bộ, các cuộc họp, hội nghị, hệ thống loa truyền thanh, trang thông tin điện tử của xã, tuyên truyền qua mạng xã hội (Zalo oa, Facebook, ...) góp phần nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và Nhân dân về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số quốc gia và chuyển đổi số trong các cơ quan Đảng, xây dựng bộ máy chính quyền cơ sở trong sạch, vững mạnh, hiện đại, chuyên nghiệp.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Xây dựng, hoàn thiện, ban hành cơ chế, chính sách, quy định cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

- Trên cơ sở các Kế hoạch, các văn bản quy phạm pháp luật, UBND xã đã xây dựng Kế hoạch thực hiện để cụ thể hóa các chủ trương, chính sách của Chính phủ, các bộ ngành, Tỉnh ủy, UBND tỉnh phù hợp với thực tiễn của địa phương.

- Chủ động, quyết liệt triển khai xây dựng và hoàn thiện cơ chế, chính sách về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số theo đúng chỉ đạo của Trung ương, Chính phủ và của Tỉnh. Công tác quán triệt, tuyên truyền được thực hiện thường xuyên thông qua các hội nghị, Ngày Chuyển đổi số quốc gia, hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng và các nền tảng số; xây dựng và duy trì chuyên trang Chuyển đổi số xã, góp phần nâng cao nhận thức, tạo sự đồng thuận trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

- Ban hành đầy đủ các Kế hoạch, Chương trình hành động để cụ thể hóa nhiệm vụ chuyển đổi số, trong đó nổi bật là Kế hoạch triển khai hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng, Kế hoạch phát triển hạ tầng số giai đoạn 2025-2030 và Kế hoạch tổ chức Phong trào thi đua “Đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số” giai đoạn 2025-2030... Công tác phân công trách nhiệm người đứng đầu và lồng ghép nhiệm vụ chuyển đổi số vào chương trình công tác năm 2025 của các đơn vị được thực hiện nghiêm túc.

2. Triển khai hạ tầng số, ứng dụng số, dịch vụ số

2.1. Hạ tầng số

a) Hạ tầng bưu chính

Hạ tầng bưu chính trên địa bàn xã được quan tâm đầu tư phát triển, đảm bảo thông tin liên lạc, vận chuyển thư, báo, công văn, tài liệu đến các thôn trong ngày, phục vụ sự lãnh đạo, điều hành của các cấp chính quyền cũng như nhu cầu thông tin của nhân dân. Đến hết năm 2025, trên địa bàn xã Đạ Huoai có 06 điểm bưu cục và giao hàng nhanh:

- Bưu cục Đạ Huoai tại thôn 4 xã Đạ Huoai.
- Công ty MT&A EPRESS tại thôn 2, xã Đạ Huoai.
- Giao hàng tiết kiệm tại thôn 3 xã Đạ Huoai.
- Viettel Post tại 04 Trần Phú tại thôn 6, xã Đạ Huoai.
- Chuyển phát nhanh J&T EXPRESS tại thôn 3, xã Đạ Huoai.

- Công ty Cổ phần dịch vụ giao hàng nhanh tại thôn 18, xã Dạ Huoai.

b) Hạ tầng viễn thông

Hiện tại trên địa bàn xã có 04 doanh nghiệp cung cấp dịch vụ viễn thông, internet và truyền hình trả tiền: VNPT Lâm Đồng, Mobifone Lâm Đồng, Viettel Lâm Đồng và truyền hình cáp (SCTV) đáp ứng nhu cầu chỉ đạo, điều hành của các cơ quan Đảng, Nhà nước, nhu cầu làm việc, học tập và giải trí của Nhân dân trên địa bàn xã. 100% thôn đã được phủ sóng mạng băng rộng cáp quang, mạng di động 3G, 4G đảm bảo thông tin liên lạc phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của các cấp uỷ đảng, chính quyền các cấp, thông tin liên lạc của nhân dân; sẵn sàng đáp ứng nhu cầu truy nhập tốc độ cao của các ứng dụng, dịch vụ phục vụ chính phủ số, kinh tế số, xã hội số. Hiện nay, VNPT đã lắp đặt 03 trạm phát sóng 5G (Đồi 300 thôn 1 Xã Madaguôi cũ; cột phát sóng đường Bùi Thị Xuân thôn 4; Cột phát sóng tại cầu trắng thôn 11).

c) Công nghệ thông tin

Hạ tầng công nghệ thông tin của xã đã từng bước được hoàn thiện, cơ bản đáp ứng nhu cầu khai thác sử dụng các hệ thống ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ công tác chỉ đạo điều hành và xử lý công việc trong hoạt động cơ quan Đảng và Nhà nước, cụ thể như sau:

- Hạ tầng máy tính: 100% các cơ quan Đảng và Nhà nước đã trang bị máy tính, với tỷ lệ trung bình 01 máy tính làm việc/cán bộ, công chức, góp phần tạo môi trường làm việc điện tử rộng khắp, tăng năng suất, hiệu quả công việc.

- Hạ tầng mạng: 100% cơ quan Đảng, các cơ quan, đơn vị có kết nối mạng LAN và Internet tốc độ cao. Đảng uỷ cấp xã được đấu nối lên tỉnh và kết nối vào mạng diện rộng của Đảng bằng đường truyền MegaWan.

- Hệ thống phục vụ hội nghị truyền hình trực tuyến sử dụng đường truyền cáp quang được lắp đặt tại 03 phòng họp của xã đảm bảo điều kiện kỹ thuật tất cả các cuộc họp trực tuyến từ Trung ương đến cấp xã. Riêng Công an xã sử dụng đường truyền cáp quang đã kết nối với Công an tỉnh bảo đảm kỹ thuật hợp giao ban với Bộ Công an, Tỉnh uỷ, UBND tỉnh và Công an xã.

2.2. Ứng dụng số và dịch vụ số

- Đảng uỷ xã nghiêm túc triển khai thực hiện việc sử dụng phần mềm hệ thống thông tin điều hành tác nghiệp trong các cơ quan đảng và bước đầu đạt một số kết quả tích cực. Việc sử dụng hệ thống quản lý văn bản và điều hành tác nghiệp đã góp phần nâng cao hiệu quả trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, giảm đáng kể thời gian xử lý công việc, nâng cao tính minh bạch và lưu trữ khoa học. Tất cả các văn bản đến, văn bản đi đều được xử lý qua hệ thống; việc luân chuyển hồ sơ, gửi nhận văn bản giữa Đảng uỷ xã và các cơ quan, đơn vị liên quan được thực hiện thông qua môi trường điện tử, hạn chế sử dụng văn bản giấy.

- Chỉ đạo Ban xây dựng Đảng phối hợp với Công an việc chuẩn hoá cơ sở dữ liệu Đảng viên đã hoàn thành việc cấp thẻ đảng viên theo kế hoạch; Đã chỉ đạo triển khai thực hiện ứng dụng công nghệ số tay đảng viên. Tuy nhiên kết quả đến

nay đạt 32,01%; Việc cập nhật, chuẩn hoá dữ liệu về tổ chức Đảng, Đảng viên đảm bảo đúng - đủ - sạch - sống. Kết quả đến nay đã cập nhật 803/803 đảng viên, đạt 100% KH. Ngoài ra Đảng uỷ đang triển khai đến các tổ chức Đảng trực thuộc và đảng viên mở tài khoản để thực hiện việc thu, nộp đảng phí trên Cổng dịch vụ công Quốc gia.

- Chi đạo UBND xã ứng dụng hiệu quả phần mềm quản lý văn bản, chữ ký số, hệ thống thư điện tử, triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4, cụ thể:

+ Hệ thống thư điện tử công vụ của xã: Đã được triển khai đồng bộ gồm khối Đảng, Hội đồng nhân dân, khối các cơ quan nhà nước và các đoàn thể chính trị - xã hội trực thuộc xã. Tổng số thư công vụ được cấp 107 trong đó 21 hộp thư công vụ cho các cơ quan, đơn vị, 86 thư công vụ cá nhân cho cán bộ, công chức, viên chức.

+ Hệ thống quản lý văn bản điều hành và trực kết nối liên thông văn bản điện tử: Đã được triển khai đồng bộ, kết nối, liên thông tại 100% các cơ quan đơn vị trực thuộc xã theo trực kết nối liên thông của tỉnh. Đồng thời, đã kết nối, liên thông qua Trục liên thông văn bản quốc gia, bảo đảm tích hợp chữ ký số chuyên dùng, đáp ứng quy trình gửi, nhận văn bản điện tử. Đến nay đã xử lý 9.657 văn bản đến, phát hành đi 2.546 văn bản qua môi trường mạng. Hiện nay đã triển khai phần mềm quản lý văn bản và điều hành iOffice đến tất cả các cơ quan, đơn vị đã cấp 87 tài khoản trên phần mềm quản lý văn bản và điều hành iOffice của CBCC các cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND xã, Ban CHQS xã và CBCC xã và các đơn vị trường học trên địa bàn xã.

+ Ứng dụng chữ ký số: Hiện nay, toàn xã có 16 cơ quan, đơn vị và 43 cá nhân (thủ trưởng đơn vị) đã được cấp thiết bị chữ ký số của Ban cơ yếu Chính phủ. Các cơ quan, đơn vị được cấp chứng thư số đã tiến hành đưa vào áp dụng chữ ký số trong việc phát hành văn bản điện tử, sử dụng chữ ký số đối với các văn bản điện tử được gửi qua thư điện tử công vụ hoặc phần mềm văn phòng điện tử iOffice. Tỷ lệ ký số duy trì đạt trên 86% văn bản phát hành đi.

+ Cổng thông tin điện tử của xã (<https://www.dahuoai.gov.vn>) hoạt động hiệu quả, triển khai đồng bộ khối Đảng và Chính quyền. Tích hợp liên thông với các trang thông tin điện tử của các sở, ban, ngành, của tỉnh, tuyên truyền kịp thời các công tác chỉ đạo điều hành đến cán bộ, đảng viên và nhân dân các dân tộc trong tỉnh; phản ánh kịp thời các sự kiện kinh tế, văn hoá, chính trị, xã hội trên địa bàn tỉnh. Trang thông tin điện tử xã thường xuyên được cập nhật các chuyên mục, tin bài, văn bản chỉ đạo đến nay đã cập nhật 1.259 văn bản chỉ đạo điều hành của xã lên Trang thông tin điện tử, đăng tải hơn 150 tin bài.

+ Từ 01/7 đến ngày 27/12/2025, Trung tâm phục vụ hành chính công thực hiện các TTHC theo mô hình chính quyền 02 cấp, Trung tâm phục vụ hành chính công xã đã tiếp nhận 2.889 hồ sơ, trong đó: hồ sơ tiếp nhận trực tuyến: 2.493 hồ sơ (đạt tỷ lệ 86,29%), tiếp nhận trực tiếp: 396 hồ sơ, chiếm 13,71%. Hồ sơ đã giải quyết: 2.807 hồ sơ, trong đó hồ sơ giải quyết trước và đúng hạn: 2.738 hồ sơ đạt tỷ lệ 97,5%

và hồ sơ trễ hạn là 69 hồ sơ chiếm tỷ lệ 2,5% (HS trễ hạn chủ yếu lĩnh vực tư pháp, hộ tịch, đất đai, kinh doanh) và hồ sơ đang giải quyết: 82 hồ sơ. Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến của xã đạt trực tuyến là 1.939/2.335 hồ sơ đạt tỷ lệ 83,04%, số hóa hồ sơ TTHC đạt 90 % và tỷ lệ thanh toán trực tuyến đạt 97,1%.

+ Hệ thống truyền thanh xã đã được ứng dụng công nghệ thông tin viễn thông với tổng số 91 cụm loa/27 thôn (từ 01/7/2025 đã đầu tư mua mới thêm 06 cụm loa với tổng số tiền là 185 triệu đồng và sửa chữa các hệ thống loa là 40 triệu đồng).

+ Cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai được hoàn thiện, bảo đảm “đúng - đủ - sạch - sống - thống nhất - dùng chung”, phục vụ hiệu quả quản lý nhà nước và giải quyết thủ tục hành chính.

+ Các hoạt động hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia, Tổ công nghệ số cộng đồng và phong trào “Bình dân học vụ số” được triển khai đồng bộ; trên 70% người trưởng thành và trên 70% lao động trong doanh nghiệp, HTX có kỹ năng số cơ bản; trên 50% người dân trong độ tuổi lao động tham gia các nền tảng số; người dân sử dụng ngày càng hiệu quả các nền tảng số thiết yếu.

- Ủy ban Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội triển khai phần mềm số hoá thông tin đoàn viên, hội viên trên hệ thống. Kết quả đến nay Mặt trận, Nông dân, ĐTN đã hoàn thành 100%; Phụ nữ hoàn thành 50%; CCB đang triển khai.

- 100% trường học triển khai thu phí không dùng tiền mặt; 100% học sinh THCS được trang bị kỹ năng số, an toàn số; 100% hóa đơn điện, nước chấp nhận thanh toán không dùng tiền mặt; chi trả an sinh xã hội không dùng tiền mặt cho 726/847 trường hợp (đạt 85.71%).

- Thực hiện báo cáo hằng ngày trên Hệ thống 57 từ ngày 01/7 đến 31/7, Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã đã thực hiện kịp thời chế độ báo cáo hằng ngày trên Hệ thống 57. Từ ngày 11/8/2025, tiếp tục triển khai giai đoạn 2 báo cáo trên Hệ thống 57 đồng thời mở rộng phạm vi áp dụng đối với 04 khối: Kết quả thực hiện đến nay Đảng ủy hoàn thành 18/18 chỉ tiêu; HĐND 17/17 chỉ tiêu; UBND 34/34 chỉ tiêu; MTTQ 23/23 chỉ tiêu; thực hiện tốt chế độ báo cáo định kỳ hằng ngày.

3. Phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số

- 100% cán bộ, công chức, viên chức của xã có chứng chỉ tin học ứng dụng, sử dụng thành thạo máy tính và internet trong giải quyết công việc; bố trí 01 cán bộ kiêm nhiệm phụ trách công tác công nghệ thông tin, chuyển đổi số. Tổ chức, ban hành Kế hoạch tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về chuyển đổi số, ứng dụng AI và an toàn thông tin cho cán bộ, công chức, viên chức và Tổ công nghệ số cộng đồng² với 253 người tham dự; đến nay 100% cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức đã được tập huấn kỹ

² Kế hoạch số 73/KH-UBND ngày 13/10/2025 của UBND xã Đa Huoai về việc triển khai tập huấn, bồi dưỡng về chuyển đổi số năm 2025 trên địa bàn xã Đa Huoai

năng số cơ bản và có khả năng ứng dụng công nghệ số trong quản lý, điều hành và thực thi công vụ.

- Nền tảng “Bình dân học vụ số” được phổ biến rộng rãi, khuyến khích cán bộ và người dân tham gia học tập trực tuyến nhằm nâng cao kỹ năng số. Đồng thời, xã đã quán triệt nhiệm vụ, hướng dẫn ứng dụng CNTT cho 150 thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng tại các thôn, làm lực lượng nòng cốt hỗ trợ người dân. Đến nay tỷ lệ người dân trưởng thành trên địa bàn xã tiếp cận, sử dụng dịch vụ số trong các lĩnh vực y tế, giáo dục, bảo hiểm, giao thông đạt trên 80%.

4. Phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo

- Triển khai tuyên truyền, hướng dẫn người dân tiêu dùng sản phẩm, dịch vụ trên môi trường số bao gồm đưa sản phẩm lên môi trường số; trang bị kỹ năng số cho người dân, cung cấp các tiện ích để người dân giao dịch trên môi trường số, tạo lập niềm tin số... thông qua các lớp bình dân học vụ số.

- Cử cán bộ tham gia các hội nghị về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Tăng cường hợp tác đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao.

- Khuyến khích các cơ quan, doanh nghiệp tăng cường hợp tác với các doanh nghiệp, viện trường để đổi mới sáng tạo, ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số trong sản xuất kinh doanh.

5. Kinh tế số và Xã hội số

a) Kinh tế số

Tiếp tục triển khai thực hiện truy xuất nguồn gốc nông sản và quản lý giám sát chất lượng sản phẩm nông nghiệp, kết hợp với việc lập hồ sơ xin cấp mã vùng trồng, mã đóng gói và gắn tem truy xuất nguồn gốc sản phẩm đối với cây Sầu riêng trên địa bàn xã Đạ Huoai.

b) Phát triển xã hội số

- Về kết nối số: Hạ tầng thông tin và truyền thông rộng khắp, đảm bảo khả năng tiếp cận và sử dụng CNTT của người dân, doanh nghiệp trên địa bàn xã, góp phần giảm khoảng cách số, nâng cao chất lượng cuộc sống người dân, xã được phủ mạng cáp quang.

- Về công dân số: Số lượng người dân sử dụng điện thoại di động, trên địa bàn xã đạt 93,98%, đáp ứng yêu cầu về phát triển công dân số.

- Về văn hóa số: Nhiều nền tảng được phát triển để phục vụ nhu cầu học tập, giải trí, đời sống của người dân như: ứng dụng liên lạc (Zalo, Viber, Facebook...); ứng dụng phục vụ xem truyền hình (VTV Go); Ứng dụng sức khỏe điện tử (VssID, sổ sức khỏe điện tử,...); ứng dụng phục vụ giáo dục (Mobiedu, Vnedu, K12online...); ứng dụng phục vụ mua sắm (Shopee; Lazada...).

6. Đẩy mạnh hợp tác, liên kết vùng, quốc tế

Thời gian qua, xã đã từng bước đẩy mạnh hợp tác, liên kết với các cơ quan chuyên môn cấp trên, doanh nghiệp viễn thông, công nghệ và các đơn vị liên quan trong triển khai khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Thông qua sự phối hợp này, xã đã tiếp cận, ứng dụng hiệu quả nhiều nền tảng, giải pháp công nghệ phục vụ công tác quản lý, điều hành, cung cấp dịch vụ công và phát triển kinh tế - xã hội.

- Việc liên kết với các doanh nghiệp và tổ chức đã góp phần nâng cao năng lực hạ tầng số, hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng số cho cán bộ, công chức và Tổ công nghệ số cộng đồng; đồng thời tạo điều kiện để người dân, hộ kinh doanh tiếp cận các nền tảng số, thương mại điện tử, thanh toán điện tử và các mô hình sản xuất, kinh doanh ứng dụng công nghệ.

- Thông qua hoạt động hợp tác, xã từng bước học hỏi kinh nghiệm, mô hình hiệu quả trong phát triển khoa học công nghệ và chuyển đổi số, góp phần nâng cao nhận thức, năng lực quản lý và khả năng hội nhập; tạo nền tảng quan trọng để thúc đẩy chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và phát triển bền vững trên địa bàn xã.

7. Đảm bảo an toàn thông tin, an ninh mạng

- Chỉ đạo UBND xã xây dựng các văn bản triển khai đảm bảo an toàn thông tin mạng cho các hệ thống thông tin của cơ quan đơn vị trên địa bàn xã giai đoạn 2025 - 2030³. Tổ chức quán triệt các quy định Luật An ninh mạng; Luật An toàn thông tin mạng; Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân; Nghị định 85/2016/NĐ-CP; Kế hoạch 3519/KH-UBND ngày 15 tháng 9 năm 2025 của UBND tỉnh Lâm Đồng và các văn bản liên quan đến 100% cán bộ công chức, viên chức trong cơ quan, đơn vị. Công tác đảm bảo an ninh mạng, an toàn thông tin mạng đối với các hệ thống thông tin sau khi thực hiện việc sắp xếp lại đơn vị hành chính, vận hành mô hình chính quyền địa phương 2 cấp đã được triển khai thực hiện đảm bảo thông suốt và thống nhất.

- Phối hợp với cấp trên trong giám sát, ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng khi cần thiết. Qua đánh thực trạng an ninh mạng, an toàn thông tin mạng đối với máy tính, hệ thống máy tính, phương tiện điện tử và các hệ thống thông tin tại cơ quan đã đảm bảo an toàn, qua kiểm tra, rà soát chưa phát hiện điểm yếu, lỗ hổng bảo mật, mã độc; chưa phát hiện hoạt động tấn công vào hệ thống máy tính, các trang thông tin điện tử hay hệ thống thông tin khác của đơn vị.

8. Kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao theo văn bản chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (Có phụ lục kết quả thực hiện kèm theo).

³ Kế hoạch số 95/KH-UBND ngày 05/11/2025 của UBND xã Đa Huoai về việc Triển khai đảm bảo an toàn thông tin mạng cho các hệ thống thông tin của cơ quan đơn vị trên địa bàn xã giai đoạn 2025-2030. Công văn số 1003/UBND-VHXXH ngày 05/12/2025 của UBND xã Đa Huoai V/v tăng cường công tác bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng. Quyết định số 478/QĐ-UBND ngày 04 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã Đa Huoai về việc Ban hành Quy chế bảo đảm an toàn, an ninh mạng trong hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin của Ủy ban nhân dân xã Đa Huoai.

III. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

1. Tồn tại, hạn chế

- Hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin còn chưa đồng bộ và thiếu hiện đại. Nguồn kinh phí còn khó khăn ảnh hưởng đến hiệu quả khi thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số. Một số nội dung thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số còn triển khai chậm, chưa đồng bộ.

- Một bộ phận người dân còn tâm lý e ngại thay đổi, lo ngại rủi ro trên môi trường số; chưa sẵn sàng sử dụng dịch vụ công trực tuyến, VNeID, thanh toán không dùng tiền mặt dù đã được tuyên truyền, hướng dẫn.

- Tổ công nghệ số cộng đồng hoạt động tích cực nhưng thiếu tính chuyên sâu, chủ yếu dựa trên tinh thần tự nguyện, không có phụ cấp chuyên trách; việc bố trí thời gian hỗ trợ người dân trong các giai đoạn cao điểm còn gặp khó khăn.

- Việc triển khai thực hiện ứng dụng công nghệ số tay đảng viên còn thấp chưa đạt yêu cầu kế hoạch đề ra.

2. Nguyên nhân tồn tại, hạn chế

- Nguồn nhân lực ứng dụng công nghệ thông tin cấp xã còn hạn chế trong việc triển khai các nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số.

- Kinh phí đầu tư cho ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số rất lớn, khó khăn trong việc bố trí để đầu tư đồng bộ hạ tầng kỹ thuật.

IV. Nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2026

1. Tiếp tục tuyên truyền, quán triệt, triển khai các văn bản chỉ đạo của Trung ương, tỉnh, xã về công tác chuyển đổi số. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát thường xuyên việc triển khai thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW.

2. Cụ thể hóa nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số vào chương trình, kế hoạch công tác hằng năm của các cơ quan, đơn vị; phát động phong trào thi đua thực hiện chuyển đổi số trên toàn xã.

3. Tiếp tục ứng dụng chuyển đổi số vào thực hiện các nhiệm vụ; tổ chức hoặc tham gia các khóa đào tạo, tập huấn cho cán bộ công chức, nhân viên cơ quan, đơn vị mình về kỹ năng số và công tác chuyển đổi số; đề xuất hoặc tham mưu các giải pháp, cơ chế, để triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 57-NQ/TW.

4. UBND xã tham mưu, đề xuất với Ban chỉ đạo các giải pháp nâng cao hoạt động của Trung tâm phục vụ hành chính công, nâng cao hiệu quả hoạt động cải cách hành chính và đơn giản thủ tục hành chính không để hồ sơ tồn đọng, quá hạn.

5. Triển khai có hiệu quả các phần mềm về quản lý cán bộ công chức, viên chức; số tay đảng viên điện tử và phong trào “Bình dân học vụ số”.

6. Phát huy hiệu quả mô hình “Tổ công nghệ cộng đồng” và Tổ ứng cứu công nghệ và nghiệp vụ hỗ trợ giải quyết TTHC xã Đa Huoai trong việc hỗ trợ

người dân sử dụng các nền tảng số.

7. Tiếp tục tuyên truyền, khuyến khích người dân sử dụng thanh toán không dùng tiền mặt.

8. Chú trọng phát triển kinh tế số, có chính sách, khuyến khích, tuyên dương các công ty, doanh nghiệp, cơ sở kinh doanh có cách làm hay, hiệu quả trong phát triển kinh tế số góp phần thúc đẩy công tác chuyển đổi số của địa phương.

9. Tiếp tục triển khai thực hiện tốt các Kế hoạch, Nghị quyết của Trung ương, Tỉnh về phát triển khoa học, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Thực hiện chế độ báo cáo Tỉnh, Trung ương theo ngày, tháng, quý và năm đúng theo quy định.

10. Đảng ủy, HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ Việt Nam xã thực hiện báo cáo hàng ngày trên Hệ thống thông tin giám sát thực hiện Nghị quyết 57 và tháng, quý, năm đúng theo quy định. Tổ chức hội nghị sơ kết, biểu dương, khen thưởng những tập thể, cá nhân thực hiện tốt Nghị quyết 57-NQ/TW.

V. Đề xuất, kiến nghị

- Mở lớp bồi dưỡng kỹ năng chuyên sâu trong việc tham mưu thực hiện nhiệm vụ liên quan đến khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Hỗ trợ, hướng dẫn xây dựng mô hình về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số cấp xã.

- Tiếp tục cung cấp dịch vụ internet cho các nhà văn hóa của các thôn trên địa bàn và trang bị máy tính tại Nhà văn hóa các thôn nhằm thu hẹp khoảng cách số, nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần, hỗ trợ giáo dục, kết nối thông tin, và thúc đẩy phát triển kinh tế, xã hội nông thôn, giúp người dân dễ dàng tiếp cận Internet để học tập, làm việc, giải trí, tra cứu thông tin, và kết nối cộng đồng hiệu quả hơn.

- Hướng dẫn kinh phí hỗ trợ hoạt động (xăng xe, điện thoại) cho các thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng để phát huy hiệu quả hoạt động của Tổ công nghệ số.

Trên đây là Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ của Ban chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số xã Đạ Huoai năm 2025 và phương hướng nhiệm vụ năm 2026 của Ban chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số xã Đạ Huoai./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Tỉnh ủy (báo cáo),
- Ban Thường vụ Đảng ủy,
- TT HĐND, UBND, UBMT xã,
- Thành viên Ban chỉ đạo,
- Lưu VPĐU.

BÍ THƯ ĐẢNG ỦY
Kiêm
TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO

Nguyễn Tiến Dũng

